

PHỤ LỤC
NHU CẦU GẠO CHO HỌC SINH THEO NGHỊ ĐỊNH 66/2025/NĐ-CP CỦA CHÍNH PHỦ VÀ QUYẾT ĐỊNH SỐ 29/2025/QĐ-UBND TỈNH HỌC KÌ I (ĐỢT 2)
NĂM HỌC 2025 - 2026
(Kèm theo Báo cáo số 184/BC -UBND ngày 23/10/2025 của UBND xã Sơn Tây Thượng)

Số TT	Tên địa phương	Tổng số học sinh thuộc đối tượng hỗ trợ				Định mức hỗ trợ/học sinh (kg gạo)	Số tháng đề nghị hỗ trợ	Tổng số gạo được hỗ trợ (1000kg) (9)=(3)x(7)x(8)	Trong đó			Ghi chú
		Tổng số 3=4+5+6	Học sinh Tiểu học và THCS tại các trường PTDT bán trú, nội trú	Học sinh TH và THCS thuộc đối tượng bán trú ở khu vực điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn học ở trường khu vực III hoặc khu vực II	Học sinh THPT				Số gạo tồn kho năm học 2024-2025 đề nghị khấu trừ (1000kg)	Tổng số gạo đã hỗ trợ đợt 1 của Học kì I năm học 2025-2026 (theo QĐ 99/QĐ/UBND ngày 25/9/2025 của CT UBND tỉnh) (1000kg) (11)=(9)-(10)	Tổng số gạo đề nghị hỗ trợ đợt 2 của Học kì I năm học 2025-2026 (1000kg) (12)=(9)-(10)-(11)	
<i>1</i>	<i>2</i>	3	4	5	6	7	8	9=3x7x8	10	11	12	13
A	XÃ SƠN TÂY THƯỢNG	867	867	-	-	15		48,525	-	26,265	22,260	-
I	CẤP TIỂU HỌC	469	469			15		28,155		14,325	13,830	
	Trường PTDTBT TH&THCS Đình Thanh Kháng	44	44			15	5	3,300		3,300	-	
	Trường PTDTBT TH&THCS Đình Thanh Kháng	15	15			15	6	1,350		2,250	(0,900)	HSBTDTTS vào lớp 1 học TCTV
	Trường PTDTBT TH&THCS Đình Thanh Kháng	23	23			15	4	1,380		-	1,380	HSBTDTTS vào lớp 1 học TCTV hưởng theo QĐ số 29/2025/QĐ - UBND, tỉnh HS hưởng từ T11/2025
	Trường PTDTBT TH&THCS Đình Thanh Kháng	132	132			15	3	5,940			5,940	HS hưởng theo QĐ số 29/2025/QĐ - UBND, tỉnh HS hưởng từ T11/2025
	Trường PTDTBT TH&THCS Sơn Bua	23	23			15	5	1,725		2,940	(1,215)	
	Trường PTDTBT TH&THCS Sơn Bua	30	30			15	4	1,800		2,205	(0,405)	HSBTDTTS vào lớp 1 học TCTV hưởng theo QĐ số 29 /QĐ- UBND, tỉnh HS hưởng từ T11/2025
	Trường PTDTBT TH&THCS Sơn Bua	84	84			15	3	3,780			3,780	HS hưởng theo QĐ số 29/2025/QĐ - UBND, tỉnh HS hưởng từ T11/2025
	Trường PTDTBT TH&THCS Sơn Liên	107	107			15	5	8,025		2,820	5,205	
	Trường PTDTBT TH&THCS Sơn Liên	8	8			15	6	0,720		0,810	(0,090)	HSBTDTTS vào lớp 1 học TCTV
	Trường PTDTBT TH&THCS Sơn Liên	3	3			15	3	0,135			0,135	HS hưởng theo QĐ số 29/2025/QĐ - UBND, tỉnh HS hưởng từ T11/2025
II	CẤP THCS	398	398	-	-	60		20,370	-	11,940	8,43	
	Trường PTDTBT TH&THCS Đình Thanh Kháng	164	164			15	3	7,380		4,530	2,850	HS hưởng theo QĐ 29/2025/QĐ-UBND, tỉnh HS hưởng từ T11/2025
	Trường PTDTBT TH&THCS Sơn Bua	144	144			15	3	6,480		4,410	2,070	HS hưởng theo QĐ 29/2025/QĐ-UBND, tỉnh HS hưởng từ T11/2025
	Trường PTDTBT TH&THCS Sơn Liên	82	82			15	5	6,150		3,000	3,150	
	Trường PTDTBT TH&THCS Sơn Liên	8	8			15	3	0,360			0,360	HS hưởng theo QĐ số 29/2025/QĐ - UBND, tỉnh HS hưởng từ T11/2025

Ghi chú: Học sinh dân tộc thiểu số (lớp 1) có học tăng cường tiếng việt trước khi vào lớp 1 nhận 6 tháng ở học kì I, các học sinh còn lại nhận 5 tháng ở học kì I

